haodt-lodash Cheat Sheet

by tronghao via cheatography.com/174041/cs/36916/

Blog

https://blogcongnghe.tronghao.com/lodash

Tách ra

Array

_.chunk	Tách array chính ra thành những array con với số lượng nhất định.
_.unzip	Tạo những array theo vị trí của các array.

String

_.words	Cắt các chữ trong string bỏ vào mảng.

Thay thế

Array

_.fill	Thay thế thành …(ký tự nào đó) bắt đầu từ đâu đến đâu (không tính end).

Tìm kiếm

Array

_.find Index	_.find Index(array, [predicate=_.identity], [fromIndex=0]) Tìm vị trí của item đầu tiên thỏa điều kiện.
_.findLastIndex	Tìm vị trí của item cuối cùng thỏa điều kiện.
_.indexOf	Search item in array, return index tìm thấy.
_.findKey	Tìm và trả về key của một phần tử.

Lọc

Array

_.filter	Lọc ra item theo điều kiện.
_.find	Lọc ra item theo điều kiện. Tương tự hàm _.filter

Lọc (cont)

_.reduce	Lọc giống như filter nhưng trả về dạng object group_by. Lưu ý: Cần return và đối số thứ ba là {}, là kết quả mặc định khi không có dữ liệu.

Lặp

_.map	Tạo ra mảng mới sau khi xử lý cái gì đó ở mảng cũ.
_.mapValues	Trả về object mới từ object cũ sau khi đã xử lý gì đó.
_.foreach	Lặp qua các element.

Hạ Cấp

Array

_.flatten	Hạ cấp mảng xuống 1 level.
_.flattenDeep	Hạ cấp mảng về level 1.
_.flatten-Depth	Hạ cấp mảng xuống n level.

Tạo Object

Array

_.fromPairs	Tạo object từ [key, value] trong array.
_.zipObject	Lấy array 1 làm key, Lấy array 2 làm value.
_.zipObjectDeep	Giống trên nhưng phức tạp hơn.

Object

_.cloneDeep	Tạo object mới ở địa chỉ mới, để khi thay đổi không ảnh hưởng object ban đầu.

Nghịch đảo

Array

_.reverse	Đảo ngược phần tử của mảng.

Gom nhóm

Array

_.groupBy	Gom nhóm object.

Duy nhất

Array

_.union	Lấy ra những item duy nhất của một hoặc nhiều array.
_.unionBy	Lấy ra những item duy nhất của một hoặc nhiều array nhưng có thêm điều kiện.
_.uniq	Lấy ra những item duy nhất của một array.
_.uniqBy	Lấy ra những item duy nhất của một array nhưng theo điều kiện.

Xóa

Array

_.compact	Xóa những dữ liệu là false khỏi array. Những dữ liệu là false: false, 0, empty, null, undefined, NaN
_.drop	Cắt n phần tử từ vị trí đầu tiên.
_.dropRight	Cắt n phần tử từ vị trí cuối cùng.
_.dropRightWhile	Cắt n phần tử từ vị trí cuối cùng với điều kiện nào đó.
_.dropWhile	Cắt n phần tử từ vị trí đầu tiên với điều kiện nào đó.
_.initial	Bỏ phần tử cuối cùng của mảng.
_.pull	Xóa các item có giá trị bằng với item value khỏi mảng.

Sponsored by **ApolloPad.com**
Everyone has a novel in them. Finish Yours!
https://apollopad.com

Xóa (cont)

_.pullAll	Giống _.pull nhưng value dạng array.
_.pull-AllBy	Giống _.pull nhưng kèm điều kiện.
_.pullAt	Loại bỏ item tại các index.
_.remove	Xóa theo điều kiến. Xóa luôn item trong array gốc.
_.without	Xóa item có trong mảng giống với các value.
_.sort-edUniq	Bỏ phần tử trùng, tối ưu hóa cho mảng đã sắp xếp.
_.sort-edUniqBy	Bỏ phần tử trùng, tối ưu hóa cho mảng đã sắp xếp. Nhưng có thêm điều kiện.

String

_.trim	Bỏ khoảng trắng hai đầu.
_.trim-Start	Bỏ khoảng trắng bên trái.
_.trimEnd	Bỏ khoảng trắng bên phải.
_.truncate	Cắt string và thêm dấu "…" vào nếu string dài quá length.

Sắp xếp

Array

_.sort-edIndex	Xác định vị trí chèn vào mảng, có giá trị gần với giá trị cần chèn nhất và nhỏ hơn giá trị cần chèn.
_.sort-edI-ndexBy	Xác định vị trí chèn vào mảng, có giá trị gần với giá trị cần chèn nhất và nhỏ hơn giá trị cần chèn. Nhưng có thêm điều kiện.

Sắp xếp (cont)

_.sortedIndexOf	Xác định vị trí chèn vào mảng đã được sắp xếp, có giá trị gần với giá trị cần chèn nhất và nhỏ hơn giá trị cần chèn.
_.sortedLastIndex	Xác định vị trí chèn vào mảng, có giá trị gần với giá trị cần chèn nhất và lớn hơn giá trị cần chèn.
_.sortedLastIndexBy	Xác định vị trí chèn vào mảng, có giá trị gần với giá trị cần chèn nhất và lớn hơn giá trị cần chèn. Nhưng có thêm điều kiện.
_.orderBy	Sắp xếp mảng.

Kiểm tra

_.isNull	
_.isFunction	
_.isUndefined	
_.isNumber	
_.isObject	
_.isDate	
_.isEmpty	
_.startsWith	Kiểm tra chuỗi có nằm ở đầu string cần so sánh.
_.endsWith	Kiểm tra chuỗi có nằm ở cuối string cần so sánh.

Object

_.has	Kiểm tra object có property hay function nào đó không.

Object and Array

_.every	true => nếu tất cả phần tử thỏa điều kiện.

Kiểm tra (cont)

_.some	true => nếu một trong các phần tử thỏa điều kiện
_.includes	Kiểm tra giá trị có nằm trong collection không.
_.isEqual	Kiểm tra có giống nhau không.

Biến đổi

String

_.camelCase	Chuyển chữ dạng camel case.
_.capitalize	Viết hoa chữ cái đầu.
_.pad	Bổ sung chữ bằng cách thêm ký tự 2 bên.
_.padStart	Bổ sung chữ bằng cách thêm ký tự bên trái.
_.padEnd	Bổ sung chữ bằng cách thêm ký tự bên phải.
_.startCase	Viết hoa chữ cái đầu mỗi chữ.
_.deburr	Chuyển chữ có dấu thành chữ không dấu.

Toán học

_.max	Trả về item lớn nhất trong array.
_.ceil	Làm tròn số lên. 5.1 ==> 6 5.6 ==> 6
_.floor	Làm tròn số xuống. 5.1 ==> 5 5.6 ==> 5
_.round	Làm tròn số theo cách thông thường. > 5 lên. < 5 xuống. 5.1 ==> 5 5.6 ==> 6

Nối

Array

_.concat	Nối các phần tử của một hoặc nhiều mảng vào mảng khác.

Sponsored by **ApolloPad.com**
Everyone has a novel in them. Finish Yours!
https://apollopad.com

Cheatography

haodt-lodash Cheat Sheet

by tronghao via cheatography.com/174041/cs/36916/

Nối (cont)

_.join	Nối các phần tử lại bằng ký tự gì đó.
_.zip	Gom những vị trí lại thành một mảng.
_.zipWith	Giống trên nhưng có xử lý thêm điều kiện gì đó.

Object

_.merge	Gộp object thành 1 object, không ghi đè undefined.
_.assign	Gộp object thành 1 object, có ghi đè undefined.

So sánh và lấy

Array

_.difference	Lấy các item có trong mảng này mà không có không mảng kia.
_.differenceBy	Tương tự ._difference nhưng nó sẽ áp dụng tham số thứ 3 apply vào hoặc làm điều kiện so sánh.
_.head	Lấy phần tử đầu tiên của mảng. Giống với _.first(array)
_.intersection	Lấy những phần tử giống nhau của các mảng.
_.intersectionBy	Giống intersection nhưng nó sẽ áp dụng tham số thứ 3 apply vào hoặc làm điều kiện so sánh.
_.last	Lấy phần tử cuối cùng của array.
_.lastIndexOf	Tìm phần tử cuối cùng giống value search
_.nth	Lấy phần tử thứ i của array
_.slice	Lấy từ đâu tới đâu, không bao gồm phần tử cuối.
_.tail	Lấy tất cả nhưng bỏ phần tử đầu.

So sánh và lấy (cont)

_.take	Tạo một mảng với n phần tử cắt từ vị trí đầu tiên.
_.takeRight	Tạo một mảng với n phần tử cắt từ vị trí cuối cùng.
_.takeRightWhile	Lấy các phần tử theo điều kiện từ vị trí cuối.
_.takeWhile	Lấy các phần tử theo điều kiện bắt đầu từ vị trí đầu tiên.
_.xor	Lấy những item khác nhau của những array.
_.xorBy	Giống trên nhưng có xử lý thêm gì đó.
_.xorWith	Giống trên nhưng có thêm điều kiện.
_.size	Length của array, object, string
_.keyBy	Lấy dữ liệu dễ hơn dạng mảng và object.
_.reject	Trả về array chứa các element không thỏa điều kiện của tham số thứ hai.

Object

_.functions	Trả về tên toàn bộ những function của 1 object.
_.keys	Trả về toàn bộ key của object.
_.pick	Chỉ lấy 1 số thuộc tính của object.
_.pickBy	Chỉ lấy 1 số thuộc tính của object theo điều kiện.
_.omit	Bỏ một số thuộc tính của object, lấy những thuộc tính còn lại.

So sánh và lấy (cont)

_.omitBy	Bỏ một số thuộc tính của object theo điều kiện, lấy những thuộc tính còn lại.

Tiện ích

_.times	Thực hiện số lần cụ thể cho fun kết quả.
_.delay	Sau một khoảng thời gian, chỉ c setTimeout.
_.debounce	Gọi một function sau một khoản đó được gọi. Giống setIntervel
`_.get`	`_.get( object, 'a.b.c',` Lấy dữ liệu mà không bị lỗi und
`_.set`	`_.set( object, ['x', '0 ;` Gán dữ liệu mà không bị lỗi unc

By **tronghao**
cheatography.com/tronghao/

Published 5th February, 2023.
Last updated 12th February, 2023.

Sponsored by **ApolloPad.com**
Everyone has a novel in them. Finish Yours!
https://apollopad.com